

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2018/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh 5 năm (2015-2019) ban hành kèm theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 494/TTr-STNMT ngày 19/10/2018).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung giá đất vào Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh 05 năm (2015-2019) ban hành kèm theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh, như sau:

Bổ sung Khoản 50 và Khoản 51 vào Mục II của Phụ lục 1-Giá đất ở đô thị 05 năm (2015-2019):

DVT: 1.000 đồng/m²

Số TT	Tên đường, đoạn đường	Giá đất bổ sung			
		VT1	VT2	VT3	VT4
II	Thị xã Sông Cầu (Đô thị loại IV)				
50	Điểm dân cư An Thạnh, phường Xuân Đài (sau khi đầu tư đã đầu tư xây dựng xong hạ tầng)				
-	Đường quy hoạch rộng 12 m	1.300			
-	Đường quy hoạch rộng 6m	900			
51	Khu dân cư phía Nam kè sông Tam Giang, Phường Xuân Phú (sau khi đầu tư xây dựng xong hạ tầng)				
-	Đường quy hoạch rộng 16m	800			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Tư

pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Sông Cầu; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 28 tháng 11 năm 2018./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiên